

Tuần: 28+29

Tiết: 20, 21, 22

CHƯƠNG III. TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG
BÀI 7. TRANG PHỤC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Trình bày được khái niệm của trang phục
- Kể tên được các vật dụng và loại trang phục thông dụng trong cuộc sống
- Trình bày được vai trò và sự đa dạng của trang phục trong cuộc sống
- Mô tả được các loại trang phục phù hợp với hoàn cảnh và công việc

2. Năng lực và phẩm chất

Năng lực và phẩm chất		Yêu cầu cần đạt	STT
+ Năng lực chung	Tự chủ và tự học	- Chủ động và tích cực học tập, vận dụng linh hoạt kiến thức vào việc phân biệt và lựa chọn trang phục phù hợp với các tình huống thực tế	1
	Giao tiếp và hợp tác	- Biết vận dụng linh hoạt, biết trình bày ý tưởng, thảo luận vấn đề của bài học. Thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm.	2
	Giải quyết vấn đề sáng tạo	- Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề về các loại trang phục phù hợp với đặc điểm của bản thân và tính chất công việc.	3
+ Năng lực đặc thù	- Nhận thức công nghệ	- Nhận biết được các vật dụng khác nhau trong trang phục	4
	- Giao tiếp công nghệ	- Đọc và phân biệt được một số thuật ngữ về kiểu trang phục, vật dụng đi kèm với trang phục	5
	- Sử dụng công nghệ	- Khám phá được ưu điểm, nhược điểm chung của các loại trang phục, phân biệt được các loại trang phục khác nhau	6

+ Phẩm chất			
	- Đánh giá công nghệ	- Nhận xét, đánh giá ưu điểm, nhược điểm của các trang phục trong cuộc sống	7
	- Thiết kế công nghệ	- Hình thành ý tưởng thiết kế trang phục phù hợp với hoàn cảnh thực tế	8
	- Nhân ái	- Yêu quý, quan tâm đến trang phục của các thành viên trong gia đình.	9
	- Chăm chỉ	- Có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng về các trang phục thường dùng vào đời sống hằng ngày.	10
	- Trách nhiệm	- Có ý thức về việc bảo quản, giữ gìn và lựa chọn trang phục phù hợp với hoàn cảnh.	11
	- Trung thực	Tôn trọng lễ phải, khách quan và công bằng trong nhận thức, ứng xử.	12

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- HS sử dụng tài khoản phần mềm học trực tuyến qua K12 online
- SGK Công nghệ 6 (Chân trời sáng tạo)
- Các videos trên youtube, hình ảnh

<https://www.lazada.vn/products/trang-phuc-the-thao-quan-ao-the-thao-ao-thun-the-thao-quan-dai-the-thao-nu-bo-do-tap-gym-nu-min-gom-ao-thun-crop-top-va-quan-dai-legging-vien-trang-nhieu-mau-g059-i330758578.html> (link hình ảnh trang phục thể thao).

<https://www.dongphucchienphuoc.vn/trang-phuc-cong-so-cho-nu-dep/> (link hình ảnh trang phục công sở).

<https://chuyenmaydongphuccongso.com/mau-dong-phuc-hoc-sinh-mam-non-duoc-yeu-thich-nhat/> (link hình ảnh trang phục trẻ em).

- Câu hỏi 1 và 2 trang 47 SGK
- Phiếu học tập số 1: (Xem trong nội dung hoạt động 1 mục III)

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động học	Đáp ứng mục tiêu	Nội dung dạy học trọng tâm	PP/KT/HT dạy học	Phương án đánh giá

Hoạt động 1: Khởi động	3, 12	Thực hiện ở nhà, trước giờ học	PP sử dụng tài liệu.	Gv đánh giá dựa trên phần trả lời câu hỏi của học sinh gửi bài cho thầy cô.
Hoạt động 2: Hoạt động khám phá – giải quyết vấn đề				
<i>Tìm hiểu trang phục và vai trò của trang phục</i>	1, 2, 3, 4, 5, 9, 10, 11, 12	Trình bày được trang phục và vai trò của trang phục	PP sử dụng tài liệu. PP sử dụng đồ dùng trực quan. Phương pháp đàm thoại PP hoạt động cặp đôi	GV đánh giá quá trình làm việc của từng cặp học sinh.
<i>Tìm hiểu các loại trang phục</i>	1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 12	- Nêu được các loại trang phục	PP sử dụng tài liệu. PP sử dụng đồ dùng trực quan. Phương pháp đàm thoại PP hoạt động cặp đôi	GV đánh giá quá trình làm việc của nhóm học sinh.
<i>Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể</i>	1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12.	- Trình bày được lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể	PP hoạt động cá nhân PP sử dụng đồ dùng trực quan. PP sử dụng tài liệu. Phương pháp đàm thoại	GV đánh giá quá trình làm việc của cá nhân học sinh.
<i>Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi</i>	1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12	- Nêu được lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi	PP thảo luận cặp đôi PP sử dụng đồ dùng trực quan. PP sử dụng tài liệu.	GV đánh giá quá trình làm việc của từng cặp học sinh.

			Phương pháp đàm thoại	
<i>Tìm hiểu lựa chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc</i>	1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12.	Nêu được lựa chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc	PP sử dụng tài liệu. PP sử dụng đồ dùng trực quan. Phương pháp đàm thoại PP hoạt động nhóm	GV đánh giá quá trình làm việc của nhóm học sinh.
<i>Tìm hiểu lựa chọn phối hợp trang phục</i>	1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12.	Nêu được lựa chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc	PP hoạt động cá nhân PP sử dụng đồ dùng trực quan. PP sử dụng tài liệu. Phương pháp đàm thoại	GV đánh giá quá trình làm việc của cá nhân học sinh.
Hoạt động 3: Luyện tập	1, 7, 9, 10, 11, 12	Trả lời câu hỏi	PP thảo luận nhóm, cặp đôi, hoạt động cá nhân.	Gv đánh giá dựa trên phần trả lời câu hỏi của học sinh.
Hoạt động 4: Vận dụng, mở rộng	1, 7, 8, 9, 10, 11, 12	Giao nhiệm vụ, thực hiện ở nhà	Phương pháp viết luận, PP sử dụng tài liệu.	Gv đánh giá dựa trên phần trả lời câu hỏi của học sinh gửi bài cho thầy cô.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Mở đầu (thực hiện ở nhà, trước giờ học)

a. Mục tiêu: Kích thích hứng thú tìm hiểu về trang phục, vai trò và các loại trang phục phổ biến hiện nay trong đời sống hàng ngày

b. Nội dung:

Hoàn thành phiếu học tập và ghi kết quả vào vở:

Phiếu học tập 1

Phân loại trang phục	Loại trang phục
1.Theo thời tiết	
2.Theo công dụng	
3.Theo lứa tuổi	
4. The giới tính	

c. Sản phẩm học tập

- Hoàn thành phiếu học tập.

Phân loại trang phục	Loại trang phục
1.Theo thời tiết	Trang phục mùa hè, mùa đông, mùa mưa, mùa thu,....
2.Theo công dụng	Trang phục lễ tết, trang phục thường ngày, trang phục thể thao, trang phục bảo hộ lao động, trang phục mặc lót,...
3.Theo lứa tuổi	Trang phục người lớn tuổi, người trưởng thành, trẻ em...
4. The giới tính	Trang phục nam, trang phục nữ, ...

d. Tổ chức thực hiện:

#1: GV giao nhiệm vụ thông qua hệ thống quản lí học tập cho HS như mục Nội dung. GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau đây và nộp lại sản phẩm chậm nhất và buổi tối trước giờ học thông qua hệ thống quản lí học tập (có thể nộp qua zalo)

#2: HS thực hiện nhiệm vụ (tự thực hiện có hướng dẫn): HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà. GV theo dõi từ xa, hỏi thăm quá trình làm bài có gì khó khăn để kịp thời hỗ trợ.

#3: HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ: HS nộp bài qua hệ thống quản lí học tập (zalo). GV theo dõi, hỗ trợ những HS gặp khó khăn do vấn đề kĩ thuật.

#4: GV kết luận, nhận định: GV xem xét sản phẩm của HS, phát hiện, chọn ra những bài có kết quả khác nhau và những tình huống cần đưa ra thảo luận trước lớp.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1. Hoạt động 1. Tìm hiểu về trang phục và vai trò của trang phục

a. Mục tiêu: Giới thiệu: Trang phục là gì? Và vai trò của trang phục đối với đời sống con người? (1, 2, 3, 4, 5, 9, 10, 11, 12)

b. Nội dung:

(1) Báo cáo kết quả bài làm của mình trước lớp.

(2) Lắng nghe phần trình bày của các bạn khác, ghi lại những nội dung bạn có kết quả khác với em và tìm đáp án phù hợp. Bổ sung thêm một số loại vtrang phục khác với em

c) Sản phẩm: HS ghi lại được những nội dung mà các bạn khác có kết quả khác với mình, đưa ra nhận định kết quả nào đúng và giải thích tại sao.

c. Sản phẩm học tập: Khái niệm của trang phục và vai trò của trang phục đối với đời sống con người.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG KIẾN THỨC
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem Hình 7.1 hoặc video clip về các bộ trang phục hoàn chỉnh khác nhau (từ 2-3 bộ) - GV yêu cầu hs hoạt động nhóm nhỏ (2hs/ nhóm) trả lời câu hỏi: + <i>Em hãy kể tên những vật dụng trong các bộ trang phục người mẫu mặc và mang trên người?</i> - GV tiếp tục đặt câu hỏi mở rộng kiến thức. + <i>Em hãy kể thêm một số vật dụng thường xuyên được mang hay mặc trên người trong các hoàn cảnh khác nhau mà chưa được thể hiện trên hình ảnh trên?</i> - GV nhận xét và đưa tới kết luận khẳng định, tất cả những vật dụng trên đều là trang phục đưa ra kết luận về khái niệm trang phục hoàn chỉnh - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 7.2. Hoạt động nhóm 2hs – Trả lời câu hỏi. + <i>Em hãy nêu một số nhận xét về hình ảnh 7.2. Tác dụng của các loại trang phục trên mỗi hình là gì?</i> - GV bổ sung gợi ý thêm các vai trò khác của trang phục theo câu trả lời của học sinh - GV cung cấp thêm nhiều hình ảnh dẫn chứng của các bộ trang phục bám sát vào những vai trò cụ thể để khai thác và dẫn dắt học sinh tiếp cận kiến thức (Trang phục đi mưa, trang phục chống bụi, trang phục ngày cưới, trang 	<p>1. Trang phục và vai trò của trang phục</p> <p>Trang phục là gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục là các loại quần áo và một số vật dụng khác đi kèm như : mũ, giày, tất (vớ), khăn choàng... Trong đó quần áo là những vật dụng quan trọng nhất - Trang phục thay đổi theo sự phát triển của xã hội, ngày càng đa dạng và phong phú về kiểu dáng, mẫu mã để phục vụ cho nhu cầu may mặc của con người <p>Vai trò của trang phục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ cơ thể chống lại những tác hại của môi trường như : nắng nóng, mưa bão, tuyết lạnh, không khí ô nhiễm... - Làm đẹp cho con người trong mọi hoạt động

<p>phục ngày tết ...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên kết luận tổng hợp vai trò của trang phục theo 2 nhóm: Bảo vệ và làm đẹp <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận nhiệm vụ và tiến hành thảo luận nhóm. + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS đại diện trình bày kết quả thảo luận nhóm + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung Yêu cầu các nhóm tự nhận xét nhau + Hs bổ sung và tổng hợp câu trả lời <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn hóa kiến thức + GV kết luận chốt kết thức + GV ghi bảng + Hs ghi chép bài vào vở 	
--	--

2.2. Hoạt động 2 : Tìm hiểu về các loại trang phục

a. Mục tiêu : Giúp HS biết được sự đa dạng và phong phú của các loại trang phục trong cuộc sống (1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 12)

b. Nội dung : Các loại trang phục cho nhiều lứa tuổi, tình huống khác nhau

c. Sản phẩm học tập : Sự đa dạng của trang phục trong cuộc sống

d. Tổ chức thực hiện :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG KIẾN THỨC
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS quan sát hình 7.3 và trả lời các câu hỏi trong SGK. + <i>Các trang phục trên đây được sử dụng trong hoàn cảnh nào?</i> + <i>Hãy kể tên các loại trang phục khác mà em biết?</i> - GV trình chiếu một số mẫu trang 	<p>2. Các loại trang phục</p> <p>Trang phục rất đa dạng về kiểu dáng và chất liệu</p> <p>Có 4 cách phân loại một số trang phục như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo thời tiết: trang phục mùa đông, trang phục mùa hè, trang phục mùa thu....

<p>phục khác nhau có sẵn, yêu cầu hs thảo luận nhóm (4-5hs/ nhóm) phân chia các loại trang phục theo những nhóm khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu hs nhận xét về cách thức phân nhóm trang phục lẫn nhau. - GV đưa kết luận: về mức độ đa dạng của trang phục. Yêu cầu hs tổng hợp và đúc kết thành kiến thức bài học - GV yêu cầu các nhóm HS kể thêm một vài trang phục khác theo từng cách phân loại trang phục đã được học. (Phiếu học tập 1) <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận nhóm và làm phiếu học tập 1 + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS trình bày kết quả, tổng hợp và báo cáo PHT 1 + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung, tổng hợp kiến thức <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức – Ghi bảng - HS nộp PHT 1 và ghi chép bài học 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo công dụng: đồng phục, trang phục thường ngày, trang phục lễ hội, trang phục thể thao... - Theo lứa tuổi: trang phục người lớn, trang phục trẻ em - Theo giới tính: trang phục nam, trang phục nữ.
--	--

2.3. Hoạt động 3: Lựa chọn trang phục theo vóc dáng

a. Mục tiêu: hướng dẫn hs lựa chọn vải và kiểu may giúp che khuyết điểm về vóc dáng của người mặc (1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12)

b. Nội dung: Ảnh hưởng của vải và kiểu may đến vóc dáng người mặc

c. Sản phẩm học tập: Cách lựa chọn vải và kiểu may ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG KIẾN THỨC
------------------------	--------------------

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV nói lên tầm quan trọng của việc mặc trang phục phù hợp với vóc dáng

Trang phục phù hợp sẽ làm nổi bật ưu điểm và che đi khuyết điểm của cơ thể

Em đã biết mình thuộc thể trạng vóc dáng như thế nào chưa? GV hướng dẫn học sinh tự nhận xét vóc dáng của bản thân.

- Gv yêu cầu hs quan sát hình 7.4 và đưa ra một số nhận xét về vóc dáng người mặc khi sử dụng trang phục có cùng kiểu may nhưng khác nhau về màu sắc và hoa văn

- GV đưa thêm một số ví dụ về hình ảnh so sánh sự khác nhau về vóc dáng người mặc khi sử dụng trang phục có cùng kiểu may nhưng khác nhau về màu sắc và hoa văn (Kẻ sọc ngang/ dọc và họa tiết lớn/bé)

- GV cho hs nguyên cứu tiếp về ảnh hưởng của chất liệu vải trong trang phục đối với vóc dáng của người mặc bằng hình ảnh minh họa

- GV hướng dẫn hs đưa ra kết luận cụ thể (Tham khảo ở bảng 7.1)

- GV yêu cầu hs quan sát hình 7.5 và trả lời câu hỏi trong SGK. Thảo luận và thực hiện theo nhóm (2hs/ nhóm)

+ *Em hãy nêu nhận xét về vóc dáng người mặc khi sử dụng trang phục có cùng màu sắc nhưng khác nhau về kiểu may?*

- GV tiến thành cho hs đối chiếu bằng một số hình ảnh minh họa khác phong phú so sánh các kiểu may khác nhau trong cùng 1 bộ trang phục ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc

- GV hướng dẫn học sinh thu nhận

3. Lựa chọn trang phục**3.1 Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể**

Con người có rất nhiều vóc dáng khác nhau: Thon gọn, tròn, đầy, cao thấp...

1/ Về màu sắc, chất liệu vải

Bảng 7.1: SGK tr 50

2/ Kiểu may

Bảng 7.2: SGK tr 51

Kết luận: Các màu sắc, hoa văn, chất liệu vải, kiểu may sẽ tạo cảm giác người mặc thon gọn cao lên, hoặc tròn đầy, thấp xuống

kiến thức Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận nhóm nhỏ, phát biểu ý kiến nhận xét + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + HS trình bày kết quả, tổng hợp, ghi nhận phần kiến thức chuẩn + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung, tổng hợp kết thúc Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức – Ghi bảng - HS bổ sung kiến thức phần ghi chép	
---	--

2.4. Hoạt động 3: Tìm hiểu về chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi

- Mục tiêu: Hướng dẫn HS cách chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi. **(1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12)**
- Nội dung: Các kiểu trang phục cho từng lứa tuổi khác nhau.
- Sản phẩm: Cách chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi.
- Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - GV yêu cầu HS HĐ cá nhân đọc TT và quan sát hình 7.6 TLH (Tr 50). - GV y/c HS HĐ nhóm cặp đôi (6 phút) thực hiện trả lời các câu hỏi: <i>Quan sát H 7.6 và nhận xét về màu sắc, kiểu dáng trang phục của mỗi lứa tuổi?</i> - Cho biết vì sao cần chọn vải, kiểu may phù hợp với lứa tuổi? - Theo em ta nên có các cách chọn vải, kiểu may như thế nào? - HS: lắng nghe câu hỏi	3.2. Chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi + Trẻ em: chọn loại vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc tươi sáng, hoa văn sinh động, kiểu may rộng rãi; + Thanh thiếu niên: thích hợp với nhiều loại vải, kiểu may, màu sắc và hoa văn;

<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong cặp. - GV: Quan sát, hỗ trợ các cặp làm việc tích cực. <p>* Dự kiến câu trả lời:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cần chọn vải , kiểu may phù hợp với lứa tuổi vì : mỗi lứa tuổi có nhu cầu , điều kiện sinh hoạt , làm việc , vui chơi và đặc điểm tính cách khác nhau, nên sự lựa chọn vải may mặc cũng khác nhau. 2. Nên lựa chọn những vật dụng đi kèm với quần áo có kiểu dáng, màu sắc phù hợp với nhiều bộ trang phục để tránh tốn kém, lãng phí. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS trình bày kết quả + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức + Trang phục người lớn tuổi: màu sắc, hoa văn, kiểu may trang nhã, lịch sự. + Trang phục trẻ em: chọn loại vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc tươi sáng, hoa văn sinh động, kiểu may rộng rãi. + Trang phục thanh thiếu niên: thích hợp với nhiều loại vải, kiểu may, màu sắc và hoa văn. 	<ul style="list-style-type: none"> + Người lớn tuổi: màu sắc, hoa văn, kiểu may trang nhã, lịch sự.
---	--

2.5. Hoạt động 4. Tìm hiểu về chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc.

a. Mục tiêu: Hướng dẫn HS cách lựa chọn trang phục phù hợp môi trường và tính chất công việc. (1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12)

- b. Nội dung: Các kiểu trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc.
- c. Sản phẩm: Cách chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc.
- d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS HĐ cá nhân đọc TT và quan sát hình 7.7 TLH (Tr 51). - GV y/c HS HĐ nhóm 6 (8 phút) thực hiện trả lời các câu hỏi: <p><i>Quan sát H7.7 và so sánh sự khác biệt về màu sắc, kiểu dáng trang phục của các bộ trang phục? Trang phục lao động có đặc điểm gì giúp việc lao động được thuận tiện, an toàn?</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong lớn. - GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, chia sẻ trước lớp. <p>* Dự kiến câu trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> . Đồng phục học sinh: kiểu dáng đơn giản, rộng rãi, dễ cử động, chất liệu vải thấm hút mồ hôi, màu áo sàng, màu quần hoặc váy sậm để dễ giữ sạch. Đối với HS hung học cơ sở: áo có bầu, thắt khăng quàng đỏ (đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh). . Trang phục đi chơi: kiểu dáng đẹp, có thể cầu kì, chất liệu vải cao cấp, có thể dùng các chất liệu lụa, ren, voan mỏng,...; màu sắc tươi tắn, rực rỡ. . Trang phục lao động: kiểu dáng đơn giản, rộng rãi nhưng đảm bảo gọn gàng để dễ hoạt động, màu sắc sậm hoặc màu tối, chất liệu vải thấm hút 	<p>3.2. Chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc.</p> <p>- Trang phục nên được lựa chọn phù hợp với môi trường và tính chất công việc. Các trang phục nên có màu sắc, kiểu dáng, loại vải phù hợp cho mỗi tình huống: đi học, đi chơi, đi lao động, đi lễ hội, đi dự tiệc...</p>

<p>mồ hôi. Tuỳ theo tính chất công việc, trang phục lao động có thể kèm theo nón bảo hộ, kính bảo hộ, giày bảo hộ,...</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>+ Đại diện nhóm trình bày kết quả</p> <p>+ GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức</p>	
---	--

2.6. Hoạt động 5: Tìm hiểu về lựa chọn phối hợp trang phục.

- Mục tiêu: Hướng dẫn HS cách lựa chọn phối hợp trang phục. (1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12)
- Nội dung: Lựa chọn phối hợp trang phục.
- Sản phẩm: Cách phối hợp trang phục.
- Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> GV yêu cầu HS HĐ cá nhân đọc TT và quan sát hình 7.8 TLH (Tr 52). GV y/c HS HĐ nhóm cặp (8 phút) thực hiện trả lời các câu hỏi: <p><i>Quan sát H7.8 và theo em có những cách phối hợp về màu sắc của trang phục?</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> HS: làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong lớn. GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. Đại diện nhóm báo cáo kết quả, chia sẻ trước lớp. <p>* Dự kiến câu trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> + H. a. d. Trang phục có màu sắc tương phản, đối nhau, hay kế cận nhau trên vòng màu; 	<p>3.2. Lựa chọn phối hợp trang phục.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thể phối hợp các trang phục có màu sắc tương phản, đối nhau, hay kế cận nhau trên vòng màu; + Có thể phối hợp các trang phục có các sắc độ khác nhau của cùng một màu; + Có thể phối hợp trang phục may bằng vải hoa phù hợp với trang phục may bằng vải trơn có màu trùng với một trong những màu chính của vải hoa; + Cần phối hợp màu sắc của các vật dụng đi kèm hài hoà với màu sắc của áo quần.

<p>+ H b. Trang phục có các sắc độ khác nhau của cùng một màu;</p> <p>+ H c. Trang phục may bằng vải hoa với trang phục may bằng vải hoa có màu trung với một trong những màu chính của vải hoa;</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>+ Đại diện nhóm trình bày kết quả</p> <p>+ GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét và bổ sung</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</p> <p>- Cá nhân HS tự ghi vào vở.</p>	
--	--

3. Hoạt động 3. Tìm hiểu về sử dụng và bảo quản trang phục (HS tự học)

4. Hoạt động 4. Tìm hiểu về đọc nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản trang phục (GV hướng dẫn HS đọc)

3. Hoạt động 3. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu: Làm sáng tỏ, củng cố kiến thức, vận dụng kiến thức vào các tình huống cụ thể (**1, 7, 9, 10, 11, 12**)

b. Nội dung: Bài tập phần Luyện tập trong SGK

c. Sản phẩm học tập: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi 1 và 2 trang 56 SGK:

Câu 1: Em hãy chỉ ra vật dụng nào là trang phục trong những vật dụng dưới đây. Nêu vai trò của từng loại vật dụng đó (Kèm hình ảnh SGK trang 56)

- GV gợi ý cho hs phân tích từng hình ảnh, vật dụng đó có được mặc, đeo, đội, mang trên người không. Nếu là trang phục thì phải có 1 hoặc cả 2 vai trò của trang phục: Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người

Câu 2: Theo em, mỗi trang phục dưới đây ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc như thế nào (Kèm hình ảnh SGK trang 56)

- GV gợi ý cho học sinh phân tích theo từng đặc điểm của trang phục theo màu sắc, chất liệu, kiểu may đối với vóc dáng người mặc

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:

Câu 1: Một số vật dụng này là trang phục

- Khăn quàng đỏ là trang phục trong bộ đồng phục của Đội Thiếu Niên Tiền Phong Hồ Chí Minh

- Balo là vật dụng mang theo người trong các bộ trang phục
- Cà Vạt là trang phục mang vẻ đẹp, sự chín chu, lịch sự và sang trọng làm đẹp cho con người trong một số hoạt động

Câu 2: Ảnh hưởng của trang phục đến vóc dáng

- Hình a: Trang phục có màu sắc tươi sáng, nhiều hoa văn trên áo nên có thể làm vóc dáng người mặc trở nên tròn đầy hơn
- Hình b: Áo có họa tiết kẻ sọc dọc, chất liệu phẳng, đường nét dọc theo thân áo, kiểu may thẳng suôn sẽ làm cơ thể thon gọn hơn
- Hình c: Trang phục có màu tối, hoa văn nhỏ sẽ làm cơ thể thon gọn hơn
- Hình d: Trang phục màu sáng, áo có họa tiết kẻ sọc ngang, kiểu may rộng, ngang thân sẽ làm cơ thể tròn đầy hơn

Hình e: Kiểu may vừa sát cơ thể, chất liệu vải trơn sẽ làm cơ thể thon gọn hơn

4. Hoạt động 4. Hoạt động vận dụng (Giao nhiệm vụ, thực hiện ở nhà)

a. Mục tiêu: Giúp HS vận dụng những vấn đề liên quan đến trang phục vào thực tiễn (1, 7, 8, 9, 10, 11, 12)

b. Nội dung: Yêu cầu HS về nhà làm việc cá nhân hoàn thành bài tập vận dụng SGK

c. Sản phẩm: Đáp án bài tập

d. Tổ chức thực hiện:

#1: Giao nhiệm vụ học tập: Yêu cầu HS hoàn thành các bài tập vận dụng SGK

#2: HS thực hiện nhiệm vụ: HS quan sát, lắng nghe GV hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, định hướng nội dung bài tập.

#3: HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- HS về nhà tự hoàn thiện bài tập, (nộp bài qua zalo cho GV)

#4. GV kết luận, nhận định:

- GV yêu cầu HS bằng cách chụp ảnh bài làm trong vở nộp bài qua hệ thống học tập; GV nhận xét vào bài làm (có thể cho điểm quá trình đối với một số HS).

- GV trả bài, chọn một số bài làm tốt của HS để giới thiệu và tuyên dương trước lớp vào thời điểm thích hợp.

Giáo viên

DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN

NHÀ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Chiến



Người duyệt: **Nguyễn Thị Quỳnh Thoa**

Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn

Đơn vị: THCS Ngô Mây

Thời gian ký: 14/03/2023 8:35 AM